

Những bài văn mẫu Cảm nhận về đẹp tâm hồn và nhân cách của Thúy Kiều qua đoạn trích Trao duyên Văn 10 tuyển chọn, hay nhất sẽ giúp các em học sinh đưa ra các lập luận, lý lẽ chính xác và ý nghĩa nhất để hoàn thành xuất sắc bài viết của mình.

Dàn ý Cảm nhận về đẹp tâm hồn và nhân cách của Thúy Kiều qua đoạn trích Trao duyên Văn 10 chi tiết nhất

Mở bài

Giới thiệu những nét cơ bản về tác giả Nguyễn Du và tác phẩm Truyện Kiều.

Giới thiệu những nét cơ bản về đoạn trích "Trao duyên"

Giới thiệu vấn đề cần phân tích: Vẻ đẹp nhân cách của Thúy Kiều qua đoạn trích "Trao duyên".

Thân bài

a. Thúy Kiều là một người không khéo, thông minh, sắc sảo.

- Lời nhờ vả em của Thúy Kiều:

Cậy" chính là sự nhờ vả, trông chờ, dựa dẫm tất cả vào người đối diện.

"Lạy" và "thưa" là những từ dùng để diễn tả thái độ, hành động của người bề dưới đối với người bề trên.

→ Trong hoàn cảnh của Thúy Kiều lúc này ta thấy đó là một điều hết sức phù hợp, bởi Thúy Kiều đang muốn nhờ em mình nối duyên thay mình và Kiều chính là người mang ơn Thúy Vân, với hành động đó của Kiều Thúy Vân sẽ khó lòng có thể từ chối.

- Những lí lẽ Thúy Kiều đưa ra để thuyết phục em:

Thúy Kiều nói về mối tình của mình với Kim Trọng: Mối tình đẹp như mơ ấy đang độ mặn nồng ấy vậy mà "giữa đường đứt gánh tương tư"

Thúy Kiều còn nói với em về hoàn cảnh hiện tại của bản thân, khi phải đứng giữa sự lựa chọn đầy khó khăn giữa hiếu và tình.

Thúy Kiều thuyết phục em bằng tình cảm chị em ruột thịt máu mủ và những dự cảm về cái chết, về tương lai của mình.

b. Thúy Kiều là một người con hiếu thảo với cha mẹ và chung thủy, giàu ân tình với người yêu.

- Thúy Kiều là người con hiếu thảo với cha mẹ: Trước tai họa của gia đình, Kiều đứng trước sự lựa chọn giữa hiếu và tình, Kiều hi sinh tình yêu của mình những mong gia đình được êm ấm, chọn chữ hiếu, chọn bán mình để chuộc cha và em.

- Thúy Kiều là một người thủy chung, giàu ân tình với người yêu:

Kiều luôn nhớ đến những "quạt ước, chén thờ" - những lời hò hẹn, thề nguyện của cả hai.

Khi gia đình gặp tai biến, nàng không có sự lựa chọn nào khác thì vẫn nhờ em thay mình nối duyên với Kim Trọng.

Trao kỉ vật cho em, nhưng "duyên này" - tình yêu của Thúy Kiều và Kim Trọng thì nàng vẫn luôn giữ trong tim mình.

c. Thúy Kiều là một con người giàu lòng vị tha và đức hi sinh cao cả.

Thúy Kiều đã nhận hết lỗi về mình, tự nhận mình là người phụ bạc khiến cho tình yêu của nàng và Kim Trọng tan vỡ - "Thôi thôi thiếp đã phụ chàng từ đây".

Hành động "gửi lay tình quân" của Thúy Kiều chính là cái "gửi lay" với mong muốn được tạ lỗi với Kim Trọng.

Kết bài

Khái quát những vẻ đẹp của Thúy Kiều được thể hiện qua đoạn trích "Trao duyên" và nêu cảm nghĩ của bản thân.

Top 6 bài văn mẫu lớp 10 Cảm nhận về đẹp tâm hồn và nhân cách của Thúy Kiều qua đoạn trích Trao duyên hay nhất

Các bài làm văn mẫu Cảm nhận về đẹp tâm hồn và nhân cách của Thúy Kiều qua đoạn trích Trao duyên ý nghĩa, sâu sắc nhất làm tài liệu tham khảo cho các em học sinh chuẩn bị tốt cho bài kiểm tra sắp tới tại đây:

Cảm nhận về đẹp tâm hồn và nhân cách của Thúy Kiều qua đoạn trích Trao duyên Ngữ Văn lớp 10 mẫu 1

Nguyễn Du là một cây đại cổ thụ, một tác giả tiêu biểu của nền văn học trung đại Việt Nam với nhiều tác phẩm xuất sắc, có sức sống bền lâu với thời gian bằng cả chữ Nôm và chữ Hán, "Truyện Kiều" là tác phẩm xuất sắc nhất của ông. Đọc "Truyện Kiều" nói chung, đoạn trích "Trao duyên" nói riêng người đọc sẽ cảm nhận được rõ nét về đẹp nhân cách của Thúy Kiều.

Trước hết, trong đoạn trích "Trao duyên" Thúy Kiều hiện lên là một người phụ nữ khôn khéo, thông minh và sắc sảo. Sự thông minh, sắc sảo ấy của Thúy Kiều trước hết được thể hiện ở lời nói, hành động của Thúy Kiều khi nhờ vả Thúy Vân thay mình nối duyên với Kim Trọng:

Cậy em em có chịu lời
Ngồi lên cho chị lạy rồi sẽ thưa.

Có thể thấy, trong lời nói của mình, Kiều đã sử dụng những từ ngữ giàu ý nghĩa. "Cậy" chính là sự nhờ vả, trông chờ, dựa dẫm tất cả vào người đối diện. "Lạy" và "thưa" là những từ dùng để diễn tả thái độ, hành động của người bề dưới đối với người bề trên. Và với cách sử dụng những từ ngữ như vậy cho thấy Kiều đang nhận mình ở vị thế dưới Thúy Vân. Theo lẽ thường, trong đời sống văn hóa của người Việt, việc Thúy Kiều là chị nhưng lại "lạy", "thưa" em mình là Thúy Vân là điều vô lí, nhưng trong hoàn cảnh của Thúy Kiều lúc này ta thấy đó là một điều hết sức phù hợp, bởi Thúy Kiều đang muốn nhờ em mình nối duyên thay mình và Kiều chính là người mang ơn Thúy Vân, với hành động đó của Kiều Thúy Vân sẽ khó lòng có thể từ chối. Hành động, lời nói nhờ vả của Thúy Kiều đã chứng tỏ sự thông minh, tinh tế của nàng.

Không dừng lại ở đó, sự thông minh, sắc sảo của Thúy Kiều còn được thể hiện rõ nét qua những lí lẽ Kiều đưa ra để thuyết phục em. Trong lời thuyết phục ấy, đầu tiên, Thúy Kiều nói về mối tình của mình với Kim Trọng. Mối tình đẹp như mơ ấy đang độ mặn nồng ấy vậy mà "giữa đường đứt gánh tương tư", bao hẹn thề chỉ còn lại "mối tơ thừa", tình cảm ấy đứt gánh từ đây. Thêm vào đó, Thúy Kiều còn nói với em về hoàn cảnh hiện tại của bản thân, khi phải đứng giữa sự lựa chọn đầy khó khăn giữa hiếu và tình. Và cuối cùng, Thúy Kiều thuyết phục em bằng tình cảm chị em ruột thịt máu mủ và những dự cảm về cái chết, về tương lai của mình.

Ngày xuân em hãy còn dài
Xót tình máu mủ thay lời nước non

Chị dù thịt nát xương mòn
Ngậm cười chín suối hãy còn thơm lây.

Có lẽ hơn ai hết, Thúy Kiều biết Vân đang còn trẻ, còn nhiều thời gian và cả tương lai rộng mở phía trước, vì vậy, Kiều mong Vân vì tình cảm chị em, máu mủ ruột rà mà chấp nhận lời khẩn cầu của Kiều, kết duyên với Kim Trọng. Thêm vào đó, Kiều còn nói về cái chết của mình - một cái chết đầy sự mãn nguyện thông qua việc sử dụng hàng loạt các thành ngữ "thịt nát xương mòn", "ngậm cười chín suối".

Như vậy, qua những hành động và lời lẽ mà Thúy Kiều sử dụng để thuyết phục Thúy Vân thay mình nối duyên với Kim Trọng có thể thấy Kiều là một cô gái tinh tế, khôn khéo, thông minh và sắc sảo. Không chỉ là một cô gái thông minh, Kiều còn là một người con gái hiếu thảo với cha mẹ và thủy chung, giàu ân tình với người yêu.

Con gia biến ập đến gia đình của Kiều, điều đó đã được gợi đến một cách khéo léo qua việc sử dụng từ ngữ "sóng gió bất kì", Kiều đứng trước sự lựa chọn giữa chữ hiếu và chữ tình.

Sự đâu sóng gió bất kì
Hiếu tình khôn lẽ hai bề vẹn hai.

Lựa chọn giữa hiếu và tình là một sự lựa chọn đầy khó khăn của Kiều nhưng là con gái lớn trong nhà, Kiều không thể làm khác được, Kiều chọn chữ hiếu, chọn bán mình để chuộc cha và em. Sự lựa chọn ấy của Thúy Kiều xét đến cùng là biểu hiện của một người con hiếu thảo, năng sẵn sàng hi sinh bản thân, hi sinh tình yêu của mình những mong gia đình được êm ấm.

Là người con hiếu thảo nhưng đồng thời Kiều cũng là một người tình thủy chung và rất giàu ân tình với người yêu. Sự thủy chung của Thúy Kiều được thể hiện trước hết ở việc Kiều luôn nhớ đến những "quạt ước, chén thờ" - những lời hò hẹn, thề nguyện của cả hai. Và để rồi, khi gia đình gặp tai biến, nàng không có sự lựa chọn nào khác thì vẫn nhờ em thay mình nối duyên với Kim Trọng và trao lại kỉ vật cho em. Trao lại kỉ vật, minh chứng tình yêu cho em gái mình, Thúy Kiều không quên dặn em:

Chiếc vành với bức tờ mây
Duyên này thì giữ vật này của chung.

Những kỉ vật tình yêu của Kiều, Kim nay đã trở thành "của chung" song "duyên này" - tình yêu của Thúy Kiều dành cho Kim Trọng sẽ còn mãi trong trái tim của Thúy Kiều, không bao giờ mất đi. Lời thơ vang lên vừa thể hiện nỗi đau của Thúy

Kiều nhưng hơn hết, qua đó giúp chúng ta cảm nhận được Kiều là một người thủy chung và giàu ân nghĩa đối với người yêu.

Cuối cùng, trong đoạn trích "Trao duyên" có thể thấy Thúy Kiều là một con người giàu đức hi sinh và lòng vị tha. Bán mình chuộc cha và em, nhờ em thay mình nối duyên với Kim Trọng trước gia biến đầy bất ngờ của gia đình, thế nhưng, Thúy Kiều đã nhận hết lỗi về mình, tự nhận mình là người phụ bạc khiến cho tình yêu của nàng và Kim Trọng tan vỡ - "Thôi thôi thiếp đã phụ chàng từ đây". Thêm vào đó, hành động "gửi lạy tình quân" của Thúy Kiều chính là cái "gửi lạy" với mong muốn được tạ lỗi với Kim Trọng.

Tóm lại, qua đoạn trích "Trao duyên" đã giúp người đọc cảm nhận được vẻ đẹp nhân cách, tâm hồn của Thúy Kiều - một người phụ nữ thông minh, sắc sảo, giàu đức hi sinh và lòng hiếu thảo với cha mẹ. Qua đó cũng cho thấy tâm lòng của tác giả Nguyễn Du đối với những người phụ nữ trong xã hội xưa.

Văn mẫu lớp 10 Cảm nhận về đẹp tâm hồn và nhân cách của Thúy Kiều qua đoạn trích Trao duyên mẫu 2

Kiều là một cô gái xinh đẹp mặn mà sắc sảo thế nhưng chính cái xã hội đen tối phong kiến kia đã làm cho Kiều có cuộc đời gian truân sóng gió. Có thể nói nhà thơ Nguyễn Du thông cảm sâu sắc với số phận ấy lắm thì mới có thể kể chi tiết về cuộc đời của người con gái xinh đẹp tài năng ấy được. Trước khi Kiều trở thành món hàng của phường buôn thịt bán người. Kiều đã nhớ đến người yêu của mình là Kim Trọng và nhờ Thúy Vân đền đáp nghĩa tình với chàng Kim thay mình. Đoạn trích trao duyên đã thể hiện tâm trạng của Kiều khi quyết định trao duyên cho em.

Duyên là một thứ trời xe, trời định, những người yêu nhau ắt hẳn được xe duyên. Thế mà ở đây Kiều tự thay trời trao duyên của bản thân mình cho em thì có thể được không? Mà duyên thì là yêu nhau mới có huống chi Thúy Vân cùng chàng Kim có yêu nhau đâu. Mặt khác trong sâu thẳm trái tim của Kiều thì việc trao duyên kia không hề dễ, phải trao đi người mà mình yêu thương thì làm sao có thể vui được. Tuy nhiên thì ở đây Kiều vẫn phải tước quyền của ông tơ bà nguyệt, bỏ qua những cảm xúc của bản thân mình để quyết định trao duyên cho em.

Trước hết là mười bốn câu thơ đầu nói lên việc Thúy Kiều quyết định trao duyên cho em mình là Thúy Vân.

Thứ nhất là Kiều nói với em về nỗi bất hạnh của mình. Nỗi bất hạnh ấy chỉ có Thúy Vân mới thay thế được Kiều cũng chỉ có Thúy Vân mới giúp Kiều an tâm về chuyện chàng Kim được:

“Cậy em em có chịu lời.
Ngồi lên cho chị lạy rồi sẽ thưa”

Tác giả dùng từ thật hay khi nói đến việc trao duyên của nàng Kiều cho Thúy Vân. Là một người chị đáng ra chẳng bao giờ phải cậy nhờ hay vái lạy em mình cả thế nhưng ở đây Kiều trao duyên hay chính là đang nhờ Thúy Vân thay mình đền đáp tấm chân tình với Kim Trọng. Những từ “cậy”, “ngồi lên”, “lạy”, “thưa”. Đó chính là thái độ của người dưới dành cho người trên nhưng ở đây thì lại là chị dành cho em. Dùng ngôn ngữ như thế tác giả có ý muốn nói đến sự cậy nhờ em của Thúy Kiều. Nàng thành khẩn giống như cầu xin em mình để đền đáp tình cảm cho chàng Kim.

Trước sự cậy nhờ ấy để thêm phần thuyết phục Vân đồng ý thì Kiều đã tâm sự với em về những nỗi tư vương sầu muộn đang bủa giăng trong lòng nàng. Và chỉ có Thúy Vân mới có thể giúp đỡ Kiều chứ không có ai khác cả:

“Giữa đường đứt gánh tương tư
Keo loan chấp mối tơ thừa mặc em
Kể từ khi gặp chàng Kim
Khi ngày quạt ước khi đêm chén thề
Sự đâu sóng gió bất kì,
Hiếu tình khôn lẽ hai bề vẹn hai.”

Nàng ngậm ngùi mà rằng nàng đã chót thề nguyện cùng người con trai tên Kim Trọng ấy mà giờ đây tình yêu vừa mới chớm đến lại đứt gánh tương tư giữa đường. Còn tại sao đứt gánh thì có lẽ Vân cũng hiểu. Chính vì thế mà Kiều mong Vân chấp nhận sự cậy nhờ của mình mà chấp mối tơ loan với chàng Kim Trọng. Sự ngậm ngùi ấy được phát ra từ những câu thơ trên. Có thể nói để cất lên những tiếng cậy nhờ kia thì quả thật Kiều cũng đau đớn lắm. Dù cho là chị em nữa nhưng phải gượng ép trao đi thứ mình không muốn trao và thứ mà người ta không muốn nhận thì chẳng khác nào mất đi một thứ quý báu. Vân ngây thơ phúc hậu cũng chỉ biết là Thúy Kiều cậy nhờ mình chứ nào đâu hiểu hết được “Hiếu tình khôn lẽ hai bề vẹn hai”.

Tiếp đến Kiều thể hiện hoàn cảnh của bản thân mình và cuộc sống của Vân để làm cho lời cậy nhờ kia nặng hơn khiến cho Thúy Vân có muốn từ chối cũng không thể nào từ chối được:

“Ngày xuân em hãy còn dài
Xót tình máu mủ thay lời nước non
Chị dù thịt nát xương mòn
Ngậm cười chín suối hãy còn thơm lây!”

Khi cây nhờ em xong thi Kiều lại quay về cảm giác một mình và cái sự một mình ấy đã khiến cho nàng nghĩ đến những truyện trước đây, tâm trạng của nàng bắt đầu được bộc lộ rõ ràng hơn.

Thứ nhất là Kiều mong muốn trong tuyệt vọng quay về với người yêu của mình:

“Chiếc vành với bức tờ mây
Duyên này thì giữ vật này của chung
Dù em nên vợ nên chồng
Xót người mệnh bạc ắt lòng chẳng quên
Mất người còn chút của tin
Phím đàn với mảnh hương nguyên ngày xưa”

Chiếc vành với tờ mây kia chính là những kỉ vật tình yêu của hai người. họ đã cùng nhau thề nguyện sống chết, họ đã có với nhau những ngày tháng hạnh phúc những niềm vui tràn ngập vậy mà giờ đây cái xã hội kia đã buộc Kiều chọn chữ hiếu mà hi sinh chữ tình. Thôi thì nàng quyết định giữ cái duyên còn vật kia thì thành của chung. Mai này khi Vân và Kim Trọng có nên duyên vợ chồng thì cũng mong hãy nhớ đến kiều. Rồi là phím đàn với mảnh hương thề nguyện ngày nào cũng là những kỉ vật tình yêu của Kiều và kim Trọng. Thế nhưng Nguyễn Du không để những kỉ vật ấy cùng một câu thơ. Có lẽ làm như thế để cho chúng ta thấy được cảm xúc đau buồn của nàng Kiều khi phải trao lại những kỉ vật ấy một cách đầy luyến tiếc cho em gái mình. Nàng như cố níu giữ lấy những kỉ vật tình yêu thế nhưng nàng cũng buộc mình phải đưa cho Vân những kỉ vật ấy nếu không thì sẽ không thể nào mà đền đáp tấm ân tình của chàng Kim trọng được. Có thể nói qua những câu thơ trên tâm trạng của thúy Kiều được hiện thật sự rất rõ nét. Đó chính là tâm trạng mong muốn trở lại những ngày tháng trước đây. Đồng thời luyến tiếc với những kỉ vật tình yêu ấy.

Những tưởng Thúy Kiều trao duyên xong sẽ cảm thấy thanh thản phần nào những trái lại giây phút kết thúc sự trao duyên ấy lại là giây phút Kiều đau nhất có lẽ trong sâu thẳm trái tim Kiều một khi đã trao duyên thì tức không phải của mình nữa. Tình yêu bấy lâu nay bỗng chốc không phải là của mình nữa. Kiều đau như chết đi lặng trong sự đau đớn đang dày xé con tim mình:

“Mai sau dù có bao giờ
Đốt lò hương ấy so tơ phím này
Trông ra ngọn cỏ lá cây
Thấy hiu hiu gió thì hay chị về
Hồn còn mang nặng lời thề
Nát thân bồ liễu đền nghì trúc mai

Dạ đài cách mặt khuất lời
Rảy xin chén nước cho người thác oan”

Kiều nghĩ đến cái chết và Kiêu ngẫm rằng kể cả khi nàng chết đi thì những lời thề kia cũng không thể nào quên được. và sự bất công của xã hội và sự mất đi tình yêu của Kiêu sẽ khiến cho nàng cảm thấy thật sự đau oan khuất mà cứ vẫn vương trên cõi trần không thể siêu thoát. Mai sau khi Vân Trọng nên duyên thì cũng đừng quên kiêu. Nếu thấy hiu hiu gió thì có thể cảm nhận là nàng đang về. Nàng mượn cơn gió kia để đưa hồn mình về thăm Vân Trọng. lời thề với chàng Kim thì dấu cho Kiêu có nát thân liễu yếu thì cũng không thể nào đền đáp được cho chàng Kim. Khi ấy chỉ mong kim và Vân hãy rót một chén rượu cho người thác oan là Thúy Kiều. Có thể nói cuộc sống của con người ai mà chẳng sợ chết người ta nghĩ đến cái chết chỉ khi trong họ thật sự cảm thấy rất đau khổ không thể nào có thể chịu đựng được nữa thì họ mới dám nghĩ đến. kiêu ý thức được nỗi đau trong mình, nàng như biết trước con đường mà nàng sắp đi khổ cực và gian truân đến mức nào. Cũng có thể chết bất cứ lúc nào.

Như vậy qua bài thơ ta thấy được tâm trạng của Thúy Kiều khi trao duyên cho em gái mình. Cái xã hội phong kiến kia đã khiến cho chữ tình chữ hiếu bị đặt lên bàn cân và buộc người con gái hiếu thảo kia phải lựa chọn. Mà vốn dĩ chữ hiếu và chữ tình không thể nào đem ra cân được. Chữ hiếu làm tròn thì chữ tình kia lại đành thất hẹn, làm trái lời thề. Chính bởi lẽ ấy mà Kiêu cảm thấy rất đau đớn thậm chí cô đã nghĩ đến cái chết.

Cảm nhận về đẹp tâm hồn và nhân cách của Thúy Kiều qua đoạn trích Trao duyên Văn 10 hay nhất mẫu 3

Đoạn trích Trao duyên có một ý nghĩa đặc biệt quan trọng trong tác phẩm Truyện Kiều, nó là bản lề khép mở giữa hai trang cuộc đời Thúy Kiều: phía trước là cuộc sống yên ả, hạnh phúc và phía sau là mười lăm năm lưu lạc, đầy ải. Qua đoạn trích ta không chỉ thấy được số phận bất hạnh của nàng mà còn thấy được vẻ đẹp tâm hồn và nhân cách của Thúy Kiều.

Trước hết nàng là người con rất mực có hiếu với cha mẹ. Trước gia biến của gia đình, đó cũng là lúc tình cảm của nàng và Kim Trọng ở giai đoạn ngọt ngào đẹp đẽ nhất nhưng nàng đã dứt áo, quyết tâm bỏ lại chữ tình để đền ơn sinh thành, dưỡng dục của cha mẹ:

Làm con trước phải đền ơn sinh thành.

Trước mâu thuẫn giữa tình và hiếu, dù đau đớn, nhưng Kiêu đã giải quyết mâu thuẫn này hết sức dứt khoát và có phần thanh thản. Nàng đã bán mình chuộc cha và

em, để đảm bảo gia đình có cuộc sống bình yên, còn bản thân sẵn sàng hy sinh hạnh phúc, sống cuộc đời lưu lạc suốt mười lăm năm. Qua những hành động đó cho thấy tấm lòng hiếu thảo của Thúy Kiều với cha mẹ, nàng là người sống có trách nhiệm với gia đình.

Không chỉ vậy, đoạn trích còn cho thấy vẻ đẹp khác của Thúy Kiều đó là con người trọng tình nghĩa, hết mực thủy chung và sâu sắc trọng tình. Bởi là người trọng tình nghĩa nên khi phải bỏ lại chàng Kim đi theo Mã Giám Sinh tâm trạng Kiều vô cùng dằn vặt, đau đớn bởi mình là kẻ phụ bạc chàng Kim. Nhưng chỉ khi người em gái Thúy Vân đến hỏi han nàng mới bày tỏ nỗi niềm và nhờ cậy Thúy Vân trả nghĩa cho chàng Kim Trọng giúp mình:

Cậy em em có chịu lời
Ngồi lên cho chị lạy rồi sẽ thưa

Câu thơ của Kiều vô cùng tha thiết, khẩn khoản, đặt tất cả niềm tin, niềm hi vọng vào Thúy Vân. Các từ cậy, nhờ, chịu đã cho thấy thái độ chân thành, tha thiết kết hợp với hành động lạy, thưa dường như đã đặt Vân vào tình thế buộc phải nhận lời trả nghĩa cho Kim Trọng của chị. Nhưng đồng thời ta cũng cần thấy, những hành động tha thiết, khẩn khoản của Kiều dành cho em là bởi cô hiểu việc mình nhờ em là điều vô cùng khó xử cho em, bởi Thúy Vân vốn không có tình cảm với Kim Trọng, dùng những từ ngữ đó khiến cho Thúy Vân vô cùng cảm động và cảm thương cho số phận mỗi tình của chị.

Kiều không nói quá nhiều về hoàn cảnh của bản thân, bởi chuyện ấy hơn ai hết Vân là người hiểu rõ nhất. Bởi vậy, Thúy Kiều sau khi nói về nỗi bất hạnh của mình, nàng tiếp tục thuyết phục Thúy Vân thay nàng trả nghĩa cho Kim Trọng:

“Ngày xuân em hãy còn dài
Xót tình máu mủ thay lời nước non
Chị dù thịt nát xương mòn
Ngậm cười chín suối hãy còn thơm lây”.

Nàng sử dụng hàng loạt các từ ngữ: tình máu mủ, thịt nát xương mòn, lời nước non có tác dụng lớn trong việc thuyết phục Thúy Vân. Nàng ràng buộc Vân bằng tình ruột thịt, máu mủ lại cầu khẩn em cho mình chút vui, chút ơn vì đức hi sinh cao cả của em. Lời thơ vừa thuyết phục, vừa cầu khẩn, lại vừa ràng buộc đã giúp Kiều diễn đạt được mục đích của mình: nhờ Vân thay mình trả nghĩa cho Kim Trọng.

Nhưng khi nguyện ước của nàng đạt được thì đó cũng là lúc bi kịch tình yêu của nàng bị đẩy lên đến đỉnh điểm. Nàng chỉ trao duyên cho em với Kim Trọng còn tình yêu, kỉ niệm nàng nào dễ dàng trao gửi như vậy. Tâm trạng nàng bị giằng xé

giữa lý trí và trái tim. Thúy Kiều tìm về cách trở về với tình yêu bằng hai con đường: để lại kỉ vật và linh hồn.

Nàng trao cho Vân kỉ vật tình yêu của mình và Kim Trọng: chiếc vành, bức tờ mây, nhưng đồng thời nàng cũng mong rằng những kỉ vật ấy nàng vẫn sẽ hiện diện trong tình yêu. Những kỉ vật đẹp đẽ ấy gắn liền với những ngày tháng đẹp đẽ nhất trong cuộc đời nàng, đó là những kỉ niệm thiêng liêng, kỉ niệm riêng của nàng và Kim Trọng, Kiều không bao giờ muốn trao nó cho một ai khác dù đó có là em của mình. Từ “của chung” gợi lên bao đau đớn, xót xa: “Duyên này thì giữ vật này của chung”. Hiện thực tươi đẹp đã trở thành quá khứ, kỉ vật vẫn còn đó nhưng đối với tình yêu Kiều đã không còn hiện diện nữa. “Có nghĩa gì đâu khi “chút của tin” còn mà người thì đã mất”. Con đường nàng Kiều lựa chọn để trở về tình yêu đã không thể thực hiện được.

Nàng cố chấp tìm đến con đường khác, đó là bằng linh hồn bất tử: “Trông ra ngọn cỏ lá cây/ Thấy hiu hiu gió thì hay chị về”. Nàng mong khi linh hồn mình trở về sẽ nhận được sự đồng cảm từ người thương mà rưới cho nàng giọt nước thác oan. Nhưng sự trở về ấy chỉ mình nàng hay, người sống đâu biết, bởi vậy sự trở về bằng linh hồn bất tử cũng chỉ là sự trở về không có gặp gỡ, rơi vào ngõ cụt. Kiều trở về thực tại và càng đau đớn xót xa hơn. Nàng ý thức sâu sắc về cái thực tại, về hoàn cảnh của bản thân: nước chảy hoa trôi, trâm gãy gương tan, tơ duyên ngắn ngủi, phận bạc như vôi. Càng ý thức rõ bao nhiêu bi kịch của nàng càng bị đẩy lên bấy nhiêu. Nỗi đau đẩy lên đến đỉnh điểm, đang trò chuyện với Thúy Vân nàng đột ngột trò chuyện với Kim Trọng: “Oi Kim Lang! Hỡi Kim Lang/ Thôi thôi thiếp đã phụ chàng từ đây”. Sự hiện hữu của tình yêu làm Kiều quên đi sự hiện hữu của em gái, trong một câu thơ tên người nàng yêu thương – Kim Trọng được nhắc đến hai lần, kèm theo những ngữ điệu cảm thán đau đớn tuyệt vọng: Oi, hỡi kết hợp với nhịp 3/3 đọc lên như tiếng nấc nghẹn ngào của nàng Kiều.

Đoạn trích Trao duyên đã cho thấy tấm lòng bao dung độ lượng, tình yêu thương cao cả Thúy Kiều dành cho mọi người. Trong hoàn cảnh bản thân vô cùng bất hạnh nhưng nàng không hề toan tính cho mình, chỉ lo nghĩ cho người khác. Đoạn trích đã một lần nữa khẳng định nhân cách đẹp đẽ của Thúy Kiều.

Bài văn mẫu lớp 10 Cảm nhận về đẹp tâm hồn và nhân cách của Thúy Kiều qua đoạn trích Trao duyên mẫu 4

Qua đoạn Trao duyên ta cảm nhận được vẻ đẹp của nhân vật Thúy Kiều: nàng là người con gái tài sắc vẹn toàn, một người con hiếu thảo, giàu ân tình và có tấm lòng thủy chung son sắt tuy nhiên cuộc đời nàng lại gặp bao sóng gió, bất công.

Theo mạch truyện, Thúy Kiều và Kim Trọng cùng nguyện ước “Trăm năm tạc một chữ đồng đến xương” thì tai biến xảy đến đối với hai người. Với Kim Trọng, chàng phải về quê hộ tang chú ruột vừa bớt nỗi buồn chia lìa thì đã thấy:

Người rách thước, kẻ tay đao,
Đầu trâu mặt ngựa ào ào như sôi.
Già giang một lão một trai,
Một dây vô loại buộc hai thâm tình.

Không đành lòng nhìn cha và em bị tra khảo dã man, Kiều quyết định bán mình để cứu cha và mẹ. Việc bán mình đã thu xếp xong xuôi, Kiều ngồi trắng đêm nghĩ đến thân phận và tình yêu rồi nàng nhờ em gái là Thúy Vân thay mình kết duyên với Kim Trọng. Đoạn trích sau đây (từ câu 723 đến câu 756) là lời Thúy Kiều nói cùng Thúy Vân.

Trước hết là lời Kiều nói với Thúy Vân:

"... Cậy em em có chịu lời,
Ngồi lên cho chị lạy rồi sẽ thưa."

Hai câu thơ không thuần về lời nói mà còn có cả cử chỉ nhưng đều chung một trạng thái cầu mong. Riêng cử chỉ “lạy” đã đặt Thúy Vân vào tình huống khó mà từ chối được. Đây là dấu hiệu của người vĩnh biệt đối với kẻ ở lại càng đáng thay mọi việc mà đáng ra mình phải làm, ngoài ý nghĩa tôn kính người đã khuất, ông bà... và những người có đạo đức cao dày.

Và Kiều đã “thưa” điều gì với Thúy Vân? Kiều đã kể lại chuyện tình của mình:

Kể từ khi gặp chàng Kim,
Khi ngày quạt ước khi đêm chén thề.

Chỉ hai câu thơ ngắn, từ "khi" được lặp lại ba lần như để biểu lộ Kiều và Kim Trọng đã nhiều lần hẹn hò gặp gỡ, và yêu nhau một cách sâu đậm, chân tình mà phần trước của truyện đã từng miêu tả.

Tiếp đó, Thúy Kiều gọi lại hiện thực:

Sự đâu sóng gió bất kì,
Hiếu tình khôn lẽ hai bề vẹn hai.

Hai câu thơ chỉ là phần nổi của sự đấu tranh giữa lý trí và tình cảm của bản thân Kiều. Hiếu với cha, tình với Kim Trọng mà Thúy Kiều phải chọn lựa và Kiều đã

chọn việc trả hiếu cho cha mẹ đúng với quan niệm của Nho gia Đạo “vua - tôi; cha - con; chồng - vợ”. Do đó, trong tâm linh của Thúy Kiều phải có cuộc xô xát, phải có cuộc giằng co giữa hai động tác tâm lý: hiếu và tình. Sự thắng hay bại của động tác này hay động tác kia, sẽ chi phối của cuộc đời tương lai của Thúy Kiều. Ở đây, ta thấy Thúy Kiều đã chọn chữ hiếu và hi sinh tình yêu, và như thế Nguyễn Du đã mở cho ta một cửa sổ để thông suốt được cái viễn ảnh của thân thể Thúy Kiều về sau này.

Chọn việc bán mình để cứu cha và em cho trọn đạo hiếu nhưng Thúy Kiều vẫn suy tính cho tình yêu của chàng Kim. Nàng đã cầu xin Thúy Vân:

Ngày xuân em hãy còn dài,
Xót tình máu mủ thay lời nước non.
Chị dù thịt nát xương mòn,
Ngậm cười chín suối hãy còn thơm lây.

Bốn câu thơ như là lời cầu xin xuất phát từ tận đáy lòng của Thúy Kiều, như là lời trần trối trước khi mất. Cái khéo léo của Kiều là lòng niềm vui được “thơm lây” vào những lời bi lụy khiến Thúy Vân có không muốn cũng khó thể chối từ. Ngay cả khi trao “chút của tin”, Thúy Kiều vẫn nhớ đến đêm thề nguyện khi nàng sang nhà Kim Trọng, chàng Kim đã thêm hương vào lò hương, sau khi thề nguyện, nàng đã đánh đàn cho Kim Trọng nghe. Tiếp theo Kiều đã thốt ra những lời mà có lẽ người đọc nghe cũng cảm thấy lạnh người báo hiệu Kiều sẽ chọn cái chết:

Trông ra ngọn cỏ lá cây,
Thấy hiu hiu gió thì hay chị về.

Lại nữa, Thúy Kiều giữa khi đối thoại với Thúy Vân, thế mà trong 6 câu chót, nàng hình như quên hẳn Thúy Vân đang đứng trước mặt mình và chỉ còn nhớ lại có mỗi người tình mà thôi:

“Trăm nghìn gửi lạy tình quân,
Tơ duyên ngắn ngủi có ngần ấy thôi.
Phận sao, phận bạc như vôi?
Đã đành nước chảy hoa trôi lỡ làng”.

Quên Thúy Vân để chỉ nhớ đến Kim Trọng, hình ảnh của Thúy Vân mờ đi, và hình ảnh của Kim Trọng hiện ra sau cùng càng rõ rệt. Càng phân trần, tự trách cho duyên phận lỡ làng thì nỗi đau đớn bề bàng càng tăng cao... cho tới đỉnh điểm khi Kiều thốt lên lời tạ lỗi đau đớn nhất:

Ôi Kim lang! Hỡi Kim lang!
Thôi thôi thiếp đã phụ chàng từ đây!

Lẽ khinh trọng văn chương đã được ứng dụng một cách rất tài hoa tinh tế ở đây, và nghệ thuật của tác giả Đoàn trường tân thanh thật là tuyệt vời trong đoạn trích này.

Ngoài ra, Nguyễn Du còn có thuật kể chuyện rất tài tình. Chỉ có hai câu thơ là đủ tả hết tất cả những tình tiết thơ mộng trong cuộc đời tình duyên tuổi hoa giữa Kim Trọng và Thúy Kiều trước kia:

“Kể từ khi gặp chàng Kim,
Khi ngày quạt ước, khi đêm chén thề...”

Cách dùng chữ thì rõ thật đặc thế và khéo léo. Một chữ “hở môi” đối chiếu với một chữ “đề lòng” đều là những chữ hết sức bình thường.

“Hở môi ra cũng thẹn thùng,
Đề lòng, thì phụ tấm lòng với ai!”

Được đặt vào đây đã hình dung được tất cả cái ngượng ngập, sượng sùng của người chị Thúy Kiều, khi phải thổ lộ mối tâm tình riêng tư thầm kín với chính người em gái máu mủ của mình là Thúy Vân vậy.

Văn mẫu Cảm nhận về đẹp tâm hồn và nhân cách của Thúy Kiều qua đoạn trích Trao duyên Văn 10 mẫu 5

Nhan đề đoạn trích là Trao duyên nhưng trớ trêu thay đây không phải là cảnh trao duyên thơ mộng của những đôi nam nữ mà ta thường gặp trong ca dao xưa. Có đọc mới hiểu được, "Trao duyên", ở đây là gửi duyên, gửi tình của mình cho người khác, nhờ người khác chấp nối mối tình dang dở của mình. Thúy Kiều trước phút dấn thân vào quãng đời lưu lạc, bán mình cứu cha, nghĩ mình không giữ trọn lời đính ước với người yêu, đã nhờ cậy em là Thúy Vân thay mình gả bó với chàng Kim. Đoạn thơ không chỉ có chuyện trao duyên mà còn chứa chứa bao tâm tư trĩu nặng của Thúy Kiều.

Mở đầu đoạn thơ là 8 câu tâm sự của Thúy Kiều, về mối tình của mình với chàng Kim. Kể ra, với người xưa, một mối tình thiêng liêng như Thúy Kiều - Kim Trọng thường được giấu kín trong lòng ít khi người ta thổ lộ với người thứ ba. Vậy mà, ở đây, Thúy Kiều phải bộc lộ tất cả với Thúy Vân. Hơn thế nữa, nàng phải lay em như lay một ân nhân, một bậc bề trên, phải nói với em bằng những lời lẽ nhún nhường gần như van vỉ:

Cậy em, em có chịu lời,
Ngồi lên cho chị lạy rồi sẽ thưa.

Không phải nhờ mà là cậy, chị nhờ em giúp chị với tất cả lòng tin của chị. Nhờ em nhưng cũng là gửi gắm vào em. Bao nhiêu tin tưởng bao nhiêu thiêng liêng đặt cả vào từ cậy ấy! Cũng không phải chỉ nói mà là thưa, kèm với lạy. Phải thiêng liêng đến mức nào mới có sự "thay bậc đổi ngôi" giữa hai chị em như thế. Nguyễn Du thật tài tình, như đọc thấu tất cả nỗi lòng nhân vật. Nỗi đau khổ vì không giữ trọn lời đính ước với chàng Kim đã buộc Thúy Kiều phải nói thật, nói hết với em, phải giải bày tất cả. Bởi vì không có cách nào khác là phải nhờ em. Gánh tương tư đâu có nhẹ nhàng gì, thế mà vì mình giờ đây bỗng giữa đường đứt gánh, ai mà không đau khổ. Nhưng, gánh nặng vật chất thì san sẻ được, nhờ người khác giúp đỡ được, còn gánh tương tư mà nhờ người khác giúp đỡ cũng là điều hiếm thấy xưa nay. Vì vậy, Kiều mới phải cậy em, mới phải lạy, phải thưa, vì nàng hiểu nỗi khó khăn, sự tế nhị của gánh nặng này. Rõ ràng, Thúy Vân cũng phải hy sinh tình yêu của mình để giúp chị. Trong hoàn cảnh bi thương của mình, Thúy Kiều không chỉ trao duyên mà còn trao cả nỗi đau của mình cho em gái. Tuy nhiên, Thúy Vân vốn là cô gái vô tư, thơ ngây trong gia đình họ Vương lúc vạ gió tai bay, Thúy Kiều phải giành cho mình phần hi sinh lớn hơn; không chỉ hy sinh tình yêu mà hi sinh cả cuộc đời để cứu cha, cứu em.

Trao duyên cho em nhưng nào đã dễ trút đi gánh nặng? Bao nhiêu kỉ niệm ngày xưa của mối tình đầu, kỉ niệm đẹp đẽ của một thời ào ạt trở về. Những kỉ vật thiêng liêng nàng vẫn giữ, minh chứng cho tình yêu của nàng với chàng Kim, để gì trong phút chốc lại phải trao sang tay người khác, cho dù người đó chính là em gái mình? Tình yêu đôi lứa vốn có chút ít ích kỉ bên trong, đó cũng là lẽ thường tình. Chiếc thoa với bức tờ mây, Phím đàn với mảnh hương nguyên... vốn là kỉ vật riêng của Thúy Kiều, kỉ vật ấy có ý nghĩa tượng trưng cho hạnh phúc của nàng. Bây giờ, những kỉ vật thiêng liêng ấy, nàng phải trao cho em, không còn là của riêng của nàng nữa mà đã trở thành của chung của cả ba người. Đau xót làm sao khi buộc phải cắt đứt tình riêng của mình ra thành của chung! Biết vậy nhưng Thúy Kiều cũng đã trao cho em với tất cả tấm lòng tin cậy của tình ruột thịt, với tất cả sự thiêng liêng của tình yêu với chàng Kim. Nàng thuyết phục em mới khéo làm sao:

Ngày xuân em hãy còn dài,
Xót tình máu mủ, thay lời nước non.
Chị dù thịt nát xương mòn,
Ngậm cười chín suối hãy còn thơm lây.

Trên hết giữa chị với em là tình máu mủ; vì tình máu mủ ai nỡ chối nhau? Vì vậy, suốt từ đầu đến cuối đoạn thơ không hề thấy lời nói của Thúy Vân. Thúy Kiều như

người đang dốc bầu tâm sự, nàng phải dốc cạn với em mới có thể thanh thản ra đi. Nàng tưởng tượng đến lúc mình đã chết, oan hồn trở về lẫn quất bên chàng Kim. Khi đó, âm dương cách biệt, chỉ có chén nước mới giải được mối oan tình. Lời tâm sự sao mà thương!

Cuối đoạn thơ nàng tưởng như mình đang nói với người yêu. Nỗi lòng vẫn ngổn ngang tâm sự, vẫn còn trăm nghìn điều muốn nói với chàng, vẫn không làm sao kể cho xiết muôn vàn ái ân giữa nàng với chàng; không giữ được trọn lời thề nguyện với chàng, nàng đành gửi chàng trăm nghìn lạy. Nàng gọi Kim Trọng là tình quân, nàng xót xa cho duyên phận của mình tơ duyên ngắn ngủi, nàng tự coi mình là người phụ bạc. Thật đau khổ biết bao: trao duyên rồi, đã nhờ em trả nghĩa cho chàng Kim rồi mà nỗi buồn thương vẫn chất chứa trong lòng nàng Kiều. Phải chăng, một lần nữa Nguyễn Du đã thể hiện đúng quy luật tâm lý của con người: cái gì đong mà lắc thì vơi, nhưng: sâu đong càng lắc càng đầy là như thế! Tình duyên đâu có có tình dứt bỏ vẫn còn vương tơ lòng là như vậy. Cuối đoạn thơ, mặc dù Kiều đã giải bày hết nỗi khổ tâm riêng của mình với em, đã nhờ em trả nghĩa cho Kim Trọng nhưng những đau khổ vì tình duyên tan vỡ trong tâm trí nàng vẫn không nguôi. Vẫn còn mang nặng nợ tình với Kim Trọng, vẫn biết mình phụ bạc, Thúy Kiều vẫn phải thốt lên đau đớn:

Ôi Kim Lang! Hỡi Kim Lang!
Thôi thôi thiếp đã phụ chàng từ đây!

Phải chăng đây là tiếng thơ kêu xé lòng mà sau này nhà thơ Tố Hữu đã nói thay bao người, bao thế hệ!

Đoạn thơ, trừ những câu đầu tâm sự với Thúy Vân, trao duyên cho Thúy Vân, còn thực chất là đoạn độc thoại nội tâm của Thúy Kiều. Với nghệ thuật thể hiện tài tình, Nguyễn Du giúp người đọc nhìn thấu tâm trạng đau khổ của Thúy Kiều. Càng hiểu nàng bao nhiêu, ta càng thương nàng bấy nhiêu, cảm phục nàng bấy nhiêu. Bởi vì người ta có thể hi sinh mọi thứ vì tình yêu, còn nàng thì lại hi sinh tình yêu vì chữ hiếu. Điều đó chẳng đáng cảm phục lắm sao?

Bài làm văn mẫu 10 Cảm nhận về đẹp tâm hồn và nhân cách của Thúy Kiều qua đoạn trích Trao duyên mẫu 6

Người xưa thường có câu: "Hồng nhan bạc mệnh", câu nói ấy vận vào cuộc đời Thúy Kiều như một lời tiên tri báo trước. Thúy Kiều, người con gái sắc nước, hương trời, tài đức vẹn toàn nhưng số phận truân chuyên, nghiệt ngã. Cuộc đời nàng là một chuỗi những bi kịch, nhưng có lẽ bị kịch khiến nàng đau đớn, xót xa nhất chính là bi kịch tình yêu giữa nàng và Kim Trọng. Càng lâm vào bi kịch, về

đẹp về nhân cách và tâm hồn của Thúy Kiều càng ngời sáng. Đoạn trích Trao duyên là một trong những trích đoạn thể hiện rõ vẻ đẹp ấy của nàng.

Con người ta khi lâm vào những chặng đường bi kịch của số phận thường dễ sa ngã, thậm chí đánh mất chính mình, lâm vào đường cùng, lạc lối. Với Kiều thì khác, người con gái bản lĩnh ấy đã làm ngời sáng bảo phẩm chất tốt đẹp giữa những tấn bi kịch của số phận. Trước hết, ta có thể thấy nàng là một người con vô cùng hiếu thảo. Gia đình đang trong cơn hoạn nạn bởi kẻ xấu vu oan, chửi và em bị bắt, Kiều đã chấp nhận bán mình để chuộc cha và em, trả ơn dưỡng dục sinh thành, đáp đền chữ "hiếu" vẹn tròn.

"Làm con trước phải đền ơn sinh thành."

Trước tình cảnh đôi lứa với Kim Trọng và đạo làm con với ba mẹ, dù đau đớn, nhưng Kiều đã lựa chọn một cách dứt khoát. Với nàng, gia đình vô cùng quan trọng, ba mẹ là đáng sinh thành nàng trọn đời mang ơn. Chọn lựa hi sinh hạnh phúc của chính mình để đánh đổi hạnh phúc ấm êm, yên bình cho gia đình là điều đáng trân quý, đáng khâm phục ở Kiều. Tấm lòng hiếu thảo của nàng là gương sáng cho những người làm con trong cuộc sống, biết yêu thương, bảo vệ gia đình mình, đặc biệt là lúc gian khó, nguy nan.

Với cha mẹ, nàng là người con hiếu thảo, với người tình kết duyên -Kim Trọng, Kiều là người trọng nghĩa, trọng tình. Nàng yêu Kim Trọng, nhưng không thể ở bên chàng nên nỗi đau của Kiều là khôn tả. Nỗi xót xa, đau đớn dâng trong trái tim nàng khi tự nghĩ rằng chính mình đã phụ bạc chàng Kim. Để trọn bên hiếu, bên tình, Kiều đành vậy đành cậy nhờ em thay mình kết duyên với chàng Kim:

"Cậy em em có chịu lời

Ngồi lên cho chị lạy rồi sẽ thưa"

Kiều nhờ cậy em gái vô cùng tha thiết, khẩn khoản, đặt tất cả niềm tin, niềm hi vọng vào Thúy Vân. Các từ ngữ "cậy", "nhờ", "chịu" đã cho thấy thái độ chân thành, tin tưởng hết mực của Thúy Kiều nơi Thúy Vân. Kiều hiểu được việc cậy nhờ Vân như thế là vô cùng khó xử với em mình, nhưng đó là lựa chọn duy nhất lúc ấy để nàng có thể bớt đi phần nào nỗi lằng lo khi nghĩ về chàng Kim. Những hành động tha thiết, khẩn khoản "lạy", "thưa" cho thấy sự trân trọng, mang ơn của Kiều dành cho Thúy Vân.

Khi nhờ vả Kiều không nói quá nhiều về hoàn cảnh của bản thân, bởi chuyện ấy hơn ai hết Vân là người hiểu rõ nhất. Sau khi bày tỏ nỗi lòng, nàng tiếp tục cố gắng thuyết phục Thúy Vân thay nàng trả nghĩa cho Kim Trọng:

"Ngày xuân em hãy con dài
Xót tình máu mủ thay lời nước non
Chị dù thịt nát xương mòn

Ngậm cười chín suối hãy còn thơm lây".

Nàng sử dụng hàng loạt các từ ngữ: "tình máu mủ", "thịt nát xương mòn", "lời nước non",... có tác dụng lớn trong việc thuyết phục Thúy Vân. Những lời lẽ thấu tình đạt lý ấy, bất cứ ai nghe cũng sẽ động lòng xót xa, hướng hồ Vân lại là em của Kiều, rất mực hiểu rõ hoàn cảnh và nỗi lòng của chị, vì vậy mà nàng khó có thể chối từ lời cậy nhờ thầy mình trả nghĩa cho Kim Trọng của Kiều.

Lời cậy nhờ em vừa dứt cũng là lúc những kỉ niệm tình yêu trong nàng ùa về ập đến. Kỉ vật đã trao em mà niệm hồi ức tình yêu chẳng thể trao, cũng chẳng thể xóa nhòa đi được. Nàng bị giằng xé, đau khổ giữa lí trí và tình cảm của mình. Đó là những tháng ngày đẹp đẽ, Kiều được hạnh phúc thực sự với tình yêu của mình:

"Chiếc vành với bức tờ mây
Duyên này thì giữ, vật này của chung"
"Hồn còn mang nặng lời thề
Nát thân bồ liễu đền nghì trúc mai"

Nàng yêu Kim Trọng, lòng luôn thủy chung và lo lắng cho chàng. Dù trong nỗi cơ hàn, nàng chưa một lần nghĩ cho mình, mà thương cho Kim Trọng. Càng thương người yêu, trân trọng người yêu, Kiều càng thấy mình là kẻ có lỗi, là người phụ bạc, đành thốt lên lời xin lỗi thấu tận tâm can:

"Ơi Kim Lang
Hỡi Kim Lang
Thôi thôi thiếp đã phụ chàng từ đây".

Phận lỡ làng, duyên ngắn ngủi, Kiều nào có muốn, nhưng đành chấp nhận. Hai tiếng "Kim lang" tha thiết ấy Kiều chỉ dành cho Kim Trọng, tiếng khóc nghẹn ngào ấy Kiều gửi đến Kim Trọng như một lời cuối gửi trọn tình yêu cho chàng, cũng là lúc mà nỗi xót xa, cay đắng trào dâng trong Kiều.

"Thôi thôi thiệp đã phụ chàng từ đây".

Kiều nào có phụ bạc chàng Kim, nhưng lòng nàng vẫn nặng nỗi đau đau, day dứt khi không thể cùng chàng trọn lời thề hẹn. Tuy không được gặp trực tiếp Kiêu trong những thời khắc ấy, nhưng chắc chắn rằng Kim Trọng cũng sẽ hiểu tấm lòng thủy chung, son sắt, trọn tình nghĩa của Kiêu và càng trân trọng, thương mến Kiêu hơn.

Chỉ với đoạn trích ngắn thôi, nhưng với tài năng và tình cảm của mình dành cho nhân vật, Nguyễn Du đã khắc họa nên một nàng Kiêu đức hạnh, nhân cách đẹp đẽ, tâm hồn cao khiết đáng được trân trọng, nâng niu.